

ĐIỀU KIỆN LẮP ĐẶT GW6010 series – GW7010 Series



1. Yêu cầu nước đầu vào

Yêu cầu nước đầu vào			
Loại nước	Nước thường CW	Nước nóng HW	Nước DEMI DW
Áp lực nước	100 kPa – 600 kPa (1 bar – 6 bar)		
Kích thước ren (Ren ngoài chờ sẵn)	3 / 4 ”		
Lưu lượng	4 – 12 lít/ phút		
Độ cứng tối đa	8°f		-
Fe ²⁺ / Fe ³⁺ tối đa	0.5 ppm		-
Độ dẫn tối đa	-	-	30 μS/cm

2. Kết nối hơi (lựa chọn thêm hệ thống gia nhiệt)

Kích thước ren của ống hơi	1 / 2 ”	
Áp lực	200 kPa – 400 kPa (2 bar – 4 bar)	
	GW6010, GW7010	GW7015
Lưu lượng	1.0 kg/min (a 400kPa)	1.5 kg/min (a 400kPa)
Kích thước ren của ống ngưng tụ	1 / 2 ”	
Áp suất ngược (ngưng tụ)	30 kPa (0.3 bar)	
Khí nén, dải áp suất	400 kPa – 800 kPa (4 bar – 8 bar)	
Kích thước ống khí	Ø 6 mm	

3. Nguồn điện

Yêu cầu nguồn điện				
	Mô tả	Nguồn điện	Dây dẫn	Ngắt mạch
GW6010 - GW7010				
Kết nối nguồn điện 50Hz	Mặc định 400V (kết nối mặc định)	400V 3N~ / 50Hz / 24A / 13000W	FROR 5 x 6 mm ² (5G6), 450/750 V, brand IMQ	P+N, 32A, 400V, 4,5kA (Pdi min.)
	Ba pha 230V không có dây trung tính	230V 3~ / 50Hz / 36A / 13000W	FROR 4 x 6 mm ² (4G6), 450/750 V, brand IMQ	3P, 40A, 400V, 4,5kA (Pdi min.)
GW6010				
Kết nối nguồn điện 60Hz	Mặc định 400V (kết nối mặc định)	380-400V 3N~ / 60Hz / 24A / 13000W	FROR 5 x 6 mm ² (5G6), 450/750 V, brand IMQ	3P+N, 32A, 400V, 4,5kA (Pdi min.)
	Ba pha 230V không có dây trung tính	220-230V 3~ / 60Hz / 36A / 13000W	FROR 4 x 6 mm ² (4G6), 450/750 V, brand IMQ	3P, 40A, 400V, 4,5kA (Pdi min.)

4. Cân nặng và kích thước

Model	GW6010	GW7010	GW7015
Kích thước ngoài (HxWxD)	1950 x 650 x 720	1950 x 780 x 800	1950 x 900 x 100
Cân nặng	280 kg	300 kg	400 kg
Cân nặng tối đa khi sử dụng	380 kg	400 kg	580 kg

5. Yêu cầu lắp đặt nguồn nước cấp

- ✚ Máy được trang bị 3 ống nước cấp vào máy
- ✚ Vị trí van nước đầu vào phải được đặt ở gần máy để dễ dàng thao tác.

Lưu ý: Các van và ống phải được đặt sao cho việc tháo các ống ra khỏi van không gây ra tràn nước trên thiết bị.

Lưu ý để tránh tắc nghẽn hoặc rủi ro hư hỏng: Trong trường hợp hệ thống đường ống nước còn mới hoặc chưa được sử dụng trong một thời gian dài, hãy kiểm tra xem nước có sạch và không có chất gây ô nhiễm trước khi kết nối với nguồn cấp nước

- Các đặc tính của nước cấp phải đáp ứng các yêu cầu được nêu ở trên.
- Nếu nguồn cung cấp nước không đáp ứng các đặc điểm được phác thảo, một hệ thống xử lý nước được yêu cầu lắp đặt.

6. Yêu cầu hệ thống ống xả

- Tham khảo sơ đồ lắp đặt cho các kích thước của thiết bị và vị trí của hệ thống thoát nước được yêu cầu.
- Nếu bơm thoát nước (tùy chọn) được lắp đặt, hãy tham khảo sơ đồ cụ thể về vị trí của các kết nối ống thoát
- Sử dụng máy bơm nếu cơ sở không có cống thoát ở sàn

Quy định chung về lắp đặt hệ thống thoát nước

Trong quá trình cài đặt, cần tuân thủ:

- ✚ Đường ống thải không được gấp khúc
- ✚ Đầu ống thải phải được đặt ở vị trí phù hợp với thông số kỹ thuật
- ✚ Đầu ống không được ngâm trong nước. Đường kính trong của ống thải ít nhất phải là 40 mm.
- ✚ Nên lắp đặt ống thải có đường kính 50 mm.

7. Lắp đặt lỗ thông hơi Chamber (khí và hơi)

Khu vực lắp đặt phải được chuẩn bị để ống thông hơi của máy được kết nối.

Mặt trên của máy có ống thông hơi CHAMBER, được đánh dấu trong sơ đồ là “EX” phải được kết nối đúng cách với ống thông hơi (hút) của hệ thống

EX - Ống thông hơi và khí			
		GW6010, GW7010	GW7015
	Loại kết nối	DN 50 ở phía trên của máy	DN 60 ở phía trên của máy
	Dung tích	250 m ³ /h	500 m ³ /h
	Nhiệt độ	Max 95°C	Max 95°C

Các yếu tố về chi phí nên khảo sát về vị trí và kích thước bởi một kỹ thuật viên được ủy quyền có tính đến:

1. Nhiệt độ.
2. Công suất tối đa của hơi thông hơi.
3. Khả năng tiếp cận và bảo trì của các bộ phận.

8. Lắp đặt thiết bị

8.1 Thiết bị cửa đơn

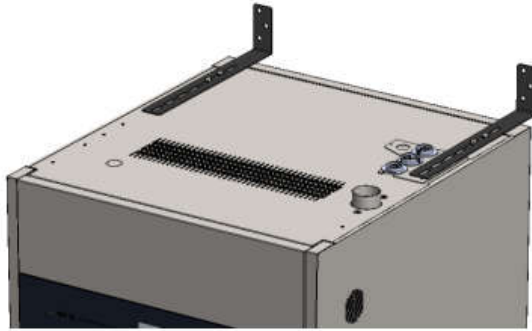


Lưu ý: Máy cửa đơn phải được đặt sao cho mặt sau của nó dựa vào tường.

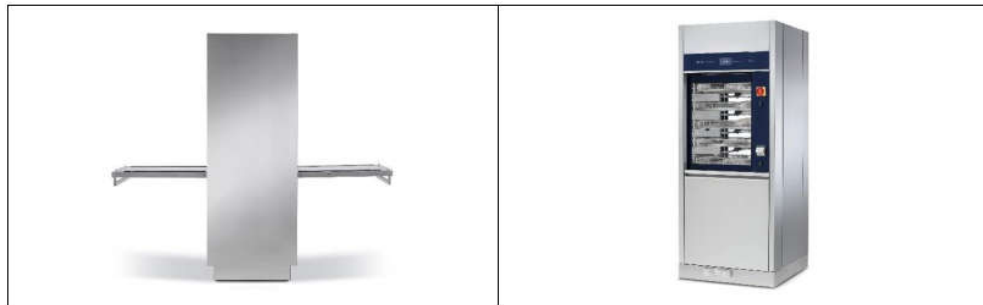
Để máy ổn định hơn, máy này phải được gắn chặt vào tường phía sau bằng cách sử dụng giá đỡ được cung cấp. Các giá đỡ phải được gắn chặt vào bảng thép trên cùng của máy, sử dụng các vít được cung cấp



Hoặc



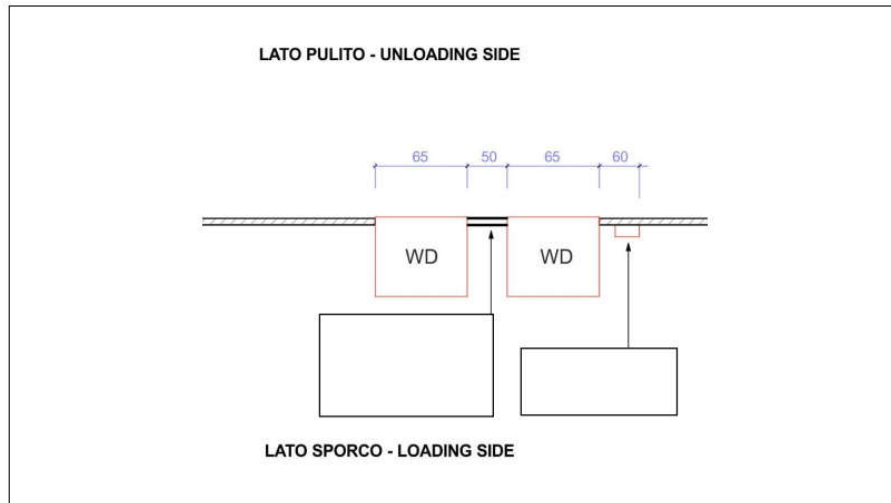
8.2 Thiết bị cửa kép



Đặt thiết bị theo tiêu chuẩn yêu cầu là đặt thiết bị tại vị trí được ngăn cách bằng 2 mặt không sạch và sạch.

Đặc điểm nổi bật của máy hai cửa là cách ly các khu vực rửa:

1. Bên không sạch: tiếp nhận các dụng cụ bẩn chưa được xử lý.
2. Bên sạch: tiếp nhận các dụng cụ đã được xử lý bằng khử trùng nhiệt



Tùy chọn lắp đặt đặt bổ sung: đặt máy sao cho hai mặt tự do được đặt thẳng hàng với hai bức tường để tạo ra một khoảng trung gian giúp dễ dàng tiếp cận thiết bị về kỹ thuật.

